

Finishes by event for the field of the Memorial Tournament presented by Nationwide																																					
Players	Sts	Safeway Open	CMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	AT&T Byron Nelson	PGA Championship	Charles Schwab Challenge	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank	
An, Byeong Hun	In	-	T13	T41	-	T41	-	-	-	-	-	-	-	T20	-	-	-	T45	T36	T10	T26	-	-	T40	T7	-	CUT	-	W/D	-	CUT	68	14	11	2	94	
Ancer, Abraham	In	-	T5	T73	-	-	T4	T21	-	-	T29	T18	CUT	CUT	-	T44	-	T39	-	CUT	T12	-	-	T17	T42	-	CUT	CUT	-	T59	T16	T58	19	14	2	59	
Aphibarnrat, Kiradech	In	-	T33	-	-	T4	-	-	-	-	-	-	CUT	T33	-	CUT	-	T3	CUT	T23	CUT	-	-	T40	-	T49	-	-	-	T5	T41	CUT	14	9	3	63	
Armour, Ryan	In	-	T33	T29	T54	-	-	T21	T15	-	T22	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T12	CUT	CUT	T6	-	-	T57	-	T63	-	CUT	-	CUT	CUT	19	10	1	98	
Baddeley, Aaron	In	T4	-	-	CUT	-	-	-	T59	-	-	T18	-	CUT	CUT	T49	T2	-	-	T17	CUT	-	T7	-	T30	-	CUT	-	-	-	-	T48	14	9	3	79	
Bradley, Keegan	In	-	T19	-	-	6	-	-	-	T27	T29	-	T35	T67	-	T51	-	T10	-	T46	T16	CUT	-	T40	-	T43	-	36	CUT	-	T29	-	16	14	2	69	
Brown, Scott	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T68	T32	-	T33	CUT	T9	-	CUT	T37	T10	-	T20	CUT	CUT	CUT	-	-	T7	-	CUT	T5	CUT	-	-	T48	19	10	4	90	
Burgoon, Bronson	In	T53	T2	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T59	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T48	CUT	13	4	1	127	
Burns, Sam	In	CUT	-	-	T3	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	T18	T40	CUT	-	CUT	-	-	T73	T54	-	T30	T12	-	T23	-	9	CUT	W/D	T72	T29	T31	21	13	2	78	
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T50	T3	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	T22	T25	-	T19	-	T3	CUT	T30	-	T24	-	T36	T16	-	-	T53	T71	-	14	13	2	47	
Cantlay, Patrick	In	T17	-	-	-	T7	2	-	-	-	-	T9	CUT	-	-	T15	-	T6	-	-	CUT	-	-	T24	-	T9	T3	CUT	-	-	T3	-	13	10	7	12	
Cauley, Bud	In	T46	-	-	-	-	T10	T29	CUT	-	-	CUT	T13	T26	-	CUT	-	-	T12	CUT	T47	CUT	-	-	CUT	-	T39	-	T24	T43	-	CUT	17	10	1	101	
Champ, Cameron	In	T25	-	-	1	-	T28	T10	6	T11	T73	-	CUT	T67	T28	CUT	-	-	-	CUT	W/D	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T54	T58	18	11	3	45	
Choi, K.J.	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T69	-	T10	CUT	-	-	-	-	6	2	1	195	
Connors, Corey	In	CUT	-	-	2	-	CUT	CUT	T23	-	T3	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T41	-	CUT	-	1	T46	CUT	T30	-	-	T64	T31	18	9	3	23	
Cook, Austin	In	-	T13	T41	-	-	CUT	-	T11	-	-	-	-	CUT	T61	-	-	-	T75	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	CUT	T22	-	CUT	-	T19	15	8	1	118	
Dahmen, Joel	In	T46	26	T29	-	-	T69	T41	T37	-	T22	-	T9	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T12	T30	T12	-	T69	-	T16	T18	2	-	T71	CUT	21	16	2	39	
Day, Jason	In	-	-	T5	-	T11	-	-	-	13	-	-	-	T5	-	T4	-	-	-	W/D	T8	CUT	-	T61	-	T5	-	CUT	T24	-	-	T23	-	13	10	5	34
DeChambeau, Bryson	In	-	-	-	-	-	1	-	-	7	T10	-	-	-	-	T15	-	T56	-	T46	T20	-	-	T40	-	T29	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	12	9	3	26
Donald, Luke	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T9	-	-	CUT	-	T33	CUT	-	CUT	-	-	6	2	1	184	
Dufner, Jason	In	CUT	T43	T55	-	-	CUT	T21	CUT	-	T73	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T75	CUT	T74	CUT	-	-	-	-	T63	CUT	T4	-	CUT	T40	18	9	1	145	
Els, Ernie	In	-	T43	T36	-	-	-	T65	T37	-	-	-	-	-	T28	T56	-	-	T20	CUT	-	-	-	-	T57	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	13	8	0	169	
Every, Matt	In	-	-	-	-	T20	-	-	T15	-	-	-	-	-	T14	-	T16	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T3	CUT	T2	-	T17	10	7	2	57
Finau, Tony	In	-	-	-	-	2	T36	T16	-	-	-	-	T13	CUT	T38	T15	-	T25	-	-	T22	-	-	T40	T61	T5	-	CUT	T60	-	-	T64	2	16	14	3	15
Fitzpatrick, Matthew	In	-	-	-	-	T54	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	T27	-	2	T41	-	-	T61	-	T21	T39	-	-	-	T41	T64	10	9	1	---
Fowler, Rickie	In	-	-	-	-	-	T4	T16	-	-	-	-	T66	1	-	-	-	T36	T2	T40	T47	-	-	-	T17	T9	-	-	T4	-	-	T36	CUT	13	12	5	7
Fox, Ryan	In	-	-	-	-	T30	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T67	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	3	2	0	---	
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	CUT	T6	CUT	-	-	-	-	-	T14	T37	-	-	T9	-	2	T18	-	-	T17	T23	-	CUT	CUT	-	-	CUT	T13	14	9	3	32
Garnett, Brice	In	-	T39	T41	-	-	CUT	5	T37	T19	T33	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T35	CUT	T39	-	-	-	CUT	CUT	T60	-	-	-	T40	19	10	1	115
Gay, Brian	In	-	T69	T61	-	-	T51	T41	T23	-	T22	CUT	-	T55	T7	T60	-	-	T20	CUT	T56	T46	-	-	T77	-	T54	T3	-	T69	W/D	T13	20	17	2	75	
Glover, Lucas	In	T17	-	-	-	T14	-	T7	-	-	-	T12	-	CUT	T7	-	-	-	T4	T10	CUT	T13	-	-	T14	-	CUT	T18	T31	-	-	T16	-	16	13	4	30
Gooch, Talor	In	-	-	-	-	T14	-	-	-	CUT	-	CUT	4	T3	CUT	CUT	-	-	T20	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T29	10	5	2	77	
Grace, Branden	In	-	T50	T48	-	T41	-	-	-	-	-	-	CUT	2	T28	CUT	-	T33	-	-	T72	CUT	-	T9	-	T58	T61	T32	-	T63	CUT	T53	17	13	2	64	
Grillo, Emiliano	In	T41	T2	T55	-	T14	-	15	-	-	T22	-	T52	T33	-	-	-	T58	CUT	-	T26	-	-	T40	-	T62	T33	-	-	-	-	T23	T19	16	15	1	53
Haas, Bill	In	T10	-	-	-	T14	-	-	T60	CUT	-	-	CUT	T57	CUT	-	T51	-	-	T51	CUT	-	T13	-	-	-	W/D	T30	T50	T53	-	-	T48	16	11	1	140
Hadley, Chesson	In	CUT	T2	T73	-	-	T7	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T20	CUT	-	-	T20	T17	CUT	T65	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T31	19	8	2	68	
Hadwin, Adam	In	CUT	-	T10	-	T30	-	T10	-	-	T57	T2	-	T44	T18	75	-	-	-	T33	CUT	CUT	-	-	-	-	T48	T13	T38	-	-	T29	-	16	13	3	52
Harman, Brian	In	-	-	T36	-	72	-	T68	T32	-	CUT	CUT	CUT	T39	-	T51	-	-	CUT	CUT	T8	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T24	CUT	CUT	T31	20	9	1	136	
Hatton, Tyrrell	In	-	-	T14	-	T22	-	-	-	-	-	-	-	T15	-	CUT	-	T19	-	T29	CUT	CUT	-	T9	-	T56	-	-	-	-	-	T48	T8	12	9	2	83
Hoffman, Charley	In	-	-	T48	-	T43	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T20	T61	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T18	-	-	2	T29	T45	T9	-	-	T54	T13	17	11	2	54	
Holmes, J.B.	In	9	T13	T23	-	-	-	T48	-	-	-	-	CUT	T26	CUT	1	-	-	-	CUT	CUT	-	-	T17	T71	T62	-	T34	W/D	-	CUT	-	16	10	2	29	
Homa, Max	In	T60	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T26	T10	T37	-	-	T20	-	-	CUT	T52	-	T42	-	-	CUT	1	-	T64	T27	18	10	2	38
Horschel, Billy	In	-	T33	T67	-	T11	-	T21	-	T25	-</																										

Players	Sts	Safeway Open	CMB Classic	C CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	AT&T Byron Nelson	PGA Championship	Charles Schwab Challenge	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank	
Leishman, Marc	In	-	1	T18	-	-	-	-	T4	T3	-	T43	-	-	-	T4	-	T62	-	T23	CUT	-	-	T9	-	T49	T58	-	-	-	-	CUT	-	13	11	5	14
Li, Haotong	In	-	-	-	-	T11	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T19	-	CUT	CUT	-	-	T9	T52	T43	-	-	-	-	T36	-	8	6	1	---	
Lingmerth, David	In	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T49	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	T43	-	-	7	2	0	230	
Lipsky, David	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T10	-	-	-	-	T22	-	-	-	-	-	-	-	T71	-	3	3	1	---	
List, Luke	In	T4	-	-	-	-	-	CUT	T4	-	-	CUT	T40	CUT	-	T15	-	-	CUT	T10	T56	-	-	T40	CUT	-	T41	-	T65	-	6	-	15	10	4	62	
Long, Adam	In	T63	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	1	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T10	T79	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T45	-	T41	T19	18	7	2	44	
Luiten, Joost	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T10	-	-	-	-	-	-	T63	-	-	-	-	-	T64	-	3	3	1	---	
Malnati, Peter	In	T25	-	-	CUT	-	T15	CUT	CUT	-	CUT	T18	-	-	CUT	T44	-	-	T36	-	-	-	T60	-	-	T23	-	T16	T9	CUT	T72	-	T40	17	11	1	107
Matsuyama, Hideki	In	-	-	T18	-	T30	-	-	-	-	T51	-	T3	T15	-	T9	-	T19	-	T33	T8	-	-	T24	-	T32	-	-	T31	T23	T16	-	14	14	3	41	
McIlroy, Rory	In	-	-	-	-	T54	-	-	-	T4	-	-	T5	-	-	T4	-	-	2	-	T6	1	-	-	T9	-	T21	-	-	T8	-	T8	-	11	11	9	4
Merritt, Troy	In	T4	T54	-	-	-	T57	-	T23	T16	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	T10	T22	-	T53	CUT	-	11	8	2	110
Mickelson, Phil	In	T17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T2	-	CUT	1	T37	-	T39	-	CUT	CUT	-	-	T40	-	T18	-	-	CUT	-	T71	-	12	8	2	21	
Mitchell, Keith	In	-	T22	T14	-	-	-	T65	CUT	-	T16	-	CUT	73	CUT	CUT	-	-	1	T6	T47	-	-	T40	-	T43	CUT	-	T8	T59	CUT	-	18	12	3	25	
Moore, Ryan	In	T2	T66	T61	-	-	T36	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T28	-	-	-	T33	T20	CUT	-	-	3	-	T41	-	-	T69	CUT	-	15	10	2	51	
Niemann, Joaquin	In	T83	-	T36	-	-	T10	T60	T65	-	-	CUT	T72	CUT	-	T44	-	-	T59	T46	-	T37	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T38	-	CUT	T31	18	12	1	153	
Noren, Alex	In	-	-	T18	-	T18	-	-	-	-	-	-	CUT	T44	-	-	-	T62	CUT	-	CUT	-	-	T17	-	T62	T28	-	-	T35	T54	-	12	9	0	131	
Oosthuizen, Louis	In	-	T5	T29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T25	-	CUT	T56	T2	-	-	T5	-	T29	-	CUT	-	-	T60	-	11	8	3	58
Ortiz, Alvaro	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T36	-	-	CUT	CUT	-	-	3	1	0	---	
Ortiz, Carlos	In	T53	-	-	T3	-	CUT	CUT	CUT	-	T29	T65	CUT	T60	-	T9	-	-	CUT	T29	-	CUT	T39	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T12	-	CUT	19	9	2	104	
Perez, Pat	In	-	T63	T7	-	T37	-	T6	-	-	CUT	W/D	CUT	-	CUT	T56	-	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T8	T12	T78	W/D	15	9	3	92	
Poston, J.T.	In	T46	-	-	T54	-	CUT	T21	CUT	-	T20	T7	T40	T26	-	T28	-	-	T36	T66	T22	CUT	-	-	T67	-	T6	T22	CUT	CUT	T60	CUT	21	15	2	71	
Potter, Jr., Ted	In	CUT	T54	T14	-	-	-	-	T46	T27	T13	-	-	CUT	CUT	T64	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T77	-	T67	CUT	CUT	-	-	T58	17	9	0	155	
Putnam, Andrew	In	-	T50	T29	-	T4	-	-	-	T14	2	T34	-	CUT	T38	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T40	T36	-	CUT	CUT	-	-	T78	T3	16	11	3	33
Rebula, Jovan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---	
Rose, Justin	In	-	-	-	-	3	-	-	-	-	-	T34	1	-	-	-	-	-	-	T63	T8	-	-	T9	-	CUT	-	-	-	3	-	T29	T58	10	9	5	10
Ryder, Sam	In	T4	T43	-	-	-	3	54	CUT	-	CUT	T40	T43	T60	-	T56	-	-	-	T33	CUT	CUT	-	-	T42	-	W/D	-	-	-	-	-	-	15	10	2	85
Sabbatini, Rory	In	-	-	-	T20	-	CUT	T55	-	-	T33	T57	T70	CUT	CUT	-	-	-	T36	-	T35	T18	T39	-	T36	-	T10	T3	T18	T5	-	T6	18	15	4	55	
Schauffele, Xander	In	-	25	T48	-	1	-	-	-	1	-	-	T25	T10	-	T15	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T24	-	T2	T63	-	-	-	T16	CUT	14	12	4	3
Schenk, Adam	In	T14	-	-	T7	-	CUT	T48	T23	-	CUT	T67	T57	T55	T45	CUT	T16	-	T30	T29	-	CUT	T33	-	T7	-	CUT	CUT	T13	CUT	-	CUT	22	14	2	81	
Scott, Adam	In	-	-	T10	-	T18	-	-	-	CUT	-	-	2	-	T61	T7	-	-	CUT	-	T12	-	-	-	-	T18	-	CUT	-	-	-	T8	-	11	8	4	36
Sharma, Shubhankar	In	-	T10	T55	-	T69	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T60	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T22	-	-	-	-	5	5	1	---	
Smith, Cameron	In	-	T22	T7	-	T54	-	-	-	-	T22	-	T9	T15	-	T49	-	T6	CUT	-	T56	-	-	T61	-	T51	CUT	CUT	-	-	T64	-	-	15	12	3	72
Spaun, J.J.	In	T41	T72	T10	-	-	T15	T3	T37	-	-	T51	CUT	T50	CUT	CUT	-	-	T63	W/D	-	-	-	CUT	-	T28	T22	-	T59	T54	-	-	18	13	2	84	
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	T55	CUT	-	-	CUT	-	T35	-	T45	T51	-	T54	-	-	CUT	-	-	T24	T30	T21	T54	-	-	T29	T3	T8	15	12	2	73	
Stallings, Scott	In	-	T75	-	T39	-	T69	-	CUT	-	-	CUT	T43	CUT	3	CUT	-	-	-	T40	CUT	T9	-	-	T23	-	T48	T13	CUT	CUT	-	CUT	18	10	2	86	
Stanley, Kyle	In	-	T13	66	-	T22	-	-	-	-	T22	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T58	CUT	CUT	CUT	-	-	T24	T52	T21	-	CUT	T8	-	CUT	-	17	9	1	106	
Steele, Brendan	In	T53	T54	T14	-	-	CUT	-	-	-	-	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T17	CUT	CUT	-	-	T42	-	-	CUT	T54	-	-	CUT	16	7	0	164	
Stenson, Henrik	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T54	-	T17	CUT	T24	-	T9	-	T36	-	T18	T28	T20	T48	-	10	9	1	112	
Streb, Robert	In	CUT	-	-	T26	-	T4	CUT	T32	-	CUT	T40	T29	CUT	-	CUT	T59	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T63	-	-	T22	CUT	CUT	-	-	19	8	1	138	
Streelman, Kevin	In	T25	-	-	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	-	T34	CUT	T50	T7	CUT	-	-	T71	T58	CUT	CUT	-	-	6	-	T6	CUT	T45	-	-	T31	19	11	3	82	
Stricker, Steve	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T73	-	-	CUT	T61	-	-	-	-	T58	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	6	3	0	235
Stuard, Brian	In	T53	T39	T52	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T40	-	T55	T45	T60	-	-	T20	-	CUT	T18	CUT	-	T4	-	T16	T22	-	T59	-	T64	21	15	2	74	
Suh, Justin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---	
Taylor, Vaughn	In	T78	-	-	T26	-	T57	T26	CUT	-	CUT	T7	-	CUT	CUT	T9	-	-	T59	CUT	T41	T18	-	-	T71	-	CUT	CUT	T13	T17	-	T58	20	13	2	80	
Thomas, Justin	In	-	T5	T36	-	-	-	-	-	3	T16	-	-	3	-	2	-	9	T30	-	T35	-	-	T24	-	T12	-	-	-	-	-	-	-	11	11	5	13
Thompson, Michael	In	T17	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T69	T9	T13	-	T10	T7	-	-	T16	CUT	70	CUT	-	-	-	-	T10	-	CUT	T53	CUT	CUT	16	10	4	67	
Trainer, Martin	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T73	CUT	-	-	T28	-	1	-	CUT	T66	T41	CUT	-	-	66	-	-	-	CUT	W/D	CUT	-	17	7	1	89	
Uihlein, Peter	In	CUT	T69	T55	-	-	T23	-	T7	-	-	CUT	CUT	W/D	-	T60	T66	-	W/D	-	CUT	T65	T22	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T5	-	T13	20	10	2	100	
Varner III, Harold	In	T14	-	-	CUT	-	T15	T6	T23	-	-	T18	CUT	T10	-	CUT	-	-	T51	CUT	CUT	T65	-	-	T23	-	CUT	CUT	CUT	-	T36	-	18	10	2	76	
Vegas, Jhonattan	In	T53	-	-	CUT	-	T28	T38	-	-	-	69	CUT	T10	-	CUT	-	-	T16	T23	T3	-	T26	-	T30	-	-	CUT	T8	-	CUT	T31	17	12	3	61	
Watney, Nick	In	CUT	T19	T48	-	-	T28	-	T23	-	-	T51	T72	T39	CUT	-	-	-	T51	-	CUT	T37	-	-	CUT	-	CUT	T9	T31	CUT	-	T8	18	12	2	103	
Weekley, Boo	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T25	CUT	-	-	-	CUT	4	2	0	207	
Willett, Danny	In	CUT	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T25	-	-	T33	-	T27	-	CUT	CUT	T42	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T41	-	13	6	0	159	
Wise, Aaron	In	-	-	-	-	-	T15	T10	-	T27	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T19	-	T40	CUT	-	-	T40	-	17	-	-	T18	T43	T41	-	14	10	1	93
Woodland, Gary	In	-	T5	2																																	